

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72 /2019/HS-PT

Ngày: 09 -10 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Bà Sơn Nữ Phà Ca

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 72/2019/HSPT ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Thạch Phi R, do có kháng cáo của bị cáo Thạch Phi R, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2019/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo kháng cáo:

Thạch Phi R (tên gọi khác: S), sinh năm 1980 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Số nhà 115, Tổ 2, ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: nhân viên y tế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch R và bà Kim Thị Hồng T; vợ: Đặng Thị Trúc G và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018); tiền sự: không; tiền án: không, bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Trần Văn M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long bào chữa cho bị cáo Thạch Phi R. Có mặt.

Địa chỉ: Số 162A/10 đường N, phường 8, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo yêu cầu triệu tập những người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1987. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Phan Minh H, sinh năm 1965; Có mặt.

Nơi cư trú: tổ 17, ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông Trần Văn X, sinh năm 1959; Có mặt.

Nơi cư trú: tổ 23, ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; Có mặt.

Nơi cư trú: ấp Y, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/7/2017 Thạch Phi R đã có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 64E1- 038.87 chạy trên Quốc lộ 1, từ hướng thành phố Cần Thơ - Vĩnh Long. Khi đến khu vực Km 2052 + 500 thuộc địa phận ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì va chạm vào anh Phan Tấn Đ đang đi bộ phía trước cùng chiều, làm anh Đ ngã ra làn đường dành cho xe ô tô, xe khách, xe ô tô tải, xe mô tô (làn 2) thì bị xe ô tô tải (không rõ biển số), chạy hướng thành phố Cần Thơ - Vĩnh Long tiếp tục va chạm vào người anh Đ. Xe ô tô tải bỏ chạy khỏi hiện trường.

Hậu quả: anh Phan Tấn Đ tử vong tại hiện trường, xe mô tô 64E1- 038.87 bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Một xe mô tô mang biển số 64E1- 038.87;
- Một giấy đăng ký xe mô tô 64E1- 038.87, tên Thạch Phi R.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 22 giờ ngày 30/7/2017 tại Quốc lộ 1 (Km 2052 + 500) thuộc ấp Phú Ninh, xã Song Phú, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xác định đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là: đường rải nhựa, chiều rộng mặt đường = 9m60 (chiều rộng của mặt đường xác định theo chiều hướng Cần Thơ về Vĩnh Long, tính từ mép dải phân cách cố định đến mép đường bên phải), mặt đường bằng phẳng và thông thoáng không có chướng ngại vật, không có biển báo hiệu đường bộ. Lấy mép đường bên phải hướng từ Cần Thơ về Vĩnh Long làm mép đường chuẩn (hướng đi của xe mô tô 64E1- 038.87). Điểm va chạm 1 (VC1) vào mép đường chuẩn là 3m10, từ điểm va chạm 1 đến điểm va chạm 2 (VC2) = 4m30, điểm va chạm 2 cách mép đường chuẩn là = 4m14, từ đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn = 5m05.

Tại biên bản xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông đường bộ số: 03/XĐL-CSGT ngày 22/8/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T xác định:

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Thạch Phi R điều khiển xe mô tô biển số 64E1- 038.87 không chú ý quan sát, để giữ gìn an toàn cho mình và cho

người khác khi tham gia giao thông, vi phạm vào khoản 5 Điều 4 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (lỗi chính).

Ngoài ra, khi đang điều khiển xe mô tô 64E1- 038.87 Thạch Phi R đã có sử dụng rượu, bia mà trong khí thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 mg/1 lít khí thở, cụ thể: Kết quả đo khí thở là 0,836mg/L khí thở qua phiếu đo khí thở, đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Tại khoản 5 Điều 4 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, quy định: “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”.

Phan Tấn Đạt đi bộ không đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm vào khoản 1 Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (lỗi phụ). Tại khoản 1 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, quy định: “Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường”.

Xe ô tô tải (không rõ biển số) đi đúng làn đường, quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (không có lỗi). Tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 127/2017/TTh ngày 08/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Vĩnh Long kết luận:

- Nguyên nhân tử vong của anh Phan Tấn Đ là do chấn thương sọ não/Đa chấn thương.
- Cơ chế hình thành dấu vết là do vật tày diện rộng và vật tày có cạnh gây nên.

Xe mô tô biển số: 64E1- 038.87 khi xảy ra tai nạn giao thông không có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

Xử lý vật chứng:

Ngày 23/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trả lại cho bị cáo Thạch Phi R:

- Một xe mô tô mang biển số: 64E1- 038.87;
- Một giấy đăng ký xe mô tô: 64E1- 038.87, tên Thạch Phi R.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Thạch Phi R đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình nạn nhân có ông Phan Văn Bảy đại diện theo pháp luật tổng cộng là: 140.000.000 đồng và ông Bảy không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2019/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 202; Điều 33; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Phi R phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Thạch Phi R 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/5/2019, bị cáo Thạch Phi R có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên và bị cáo, người bào chữa cho bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, nên cấp sơ thẩm xử đúng người, đúng tội. Tai nạn giao thông còn xảy ra nhiều, người dân rất bức xúc, nên không thể cho bị cáo hưởng án treo; tuy nhiên về hình phạt xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số, bị hại có một phần lỗi là sát phần đường giữa xe ô tô và xe mô tô, phía gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó, để chiếu cố cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn kháng cáo để giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

Bị cáo trình bày: do thiếu quan sát nên khi bị cáo phát hiện được bị hại thì quá gần, không tránh kịp nên va chạm với người đi bộ. Cấp sơ thẩm xử đúng tội. Bị cáo xin được giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính.

Người bào chữa cho bị cáo là Trợ giúp viên pháp lý phát biểu: hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, nên Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến về tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt cần xem xét chiếu cố cho bị cáo, vì: bị cáo là dân tộc khmer, chí thú làm ăn, có công ăn việc làm ổn định; đã thật thà khai báo, đã bồi thường xong về vật chất và phía bị hại cũng xin cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự; gia đình bị cáo

khó khăn, đang phải nuôi con nhỏ; bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo gián tiếp gây ra cái chết của bị hại; bị cáo có quá trình nhân thân tốt. Cuối cùng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 03 năm cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo đã hối hận việc làm của mình và hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thạch Phi R khai nhận: vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/7/2017, bị cáo Thạch Phi R điều khiển xe mô tô biển số 64E1-038.87 chạy đi từ hướng thành phố Cần Thơ - Vĩnh Long, khi đến địa phận xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì va chạm vào anh Phan Tấn Đ đang đi bộ phía trước cùng chiều làm anh Đ ngã ra làn đường dành cho xe ô tô, xe khách, xe ô tô tải, xe mô tô (làn 2) thì bị xe ô tô tải (không rõ biển số) chạy hướng thành phố Cần Thơ - Vĩnh Long tiếp tục va chạm vào người của anh Đạt. Hậu quả: anh Phan Tấn Đ tử vong.

Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Thạch Phi R phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, theo điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Nguyên nhân lỗi là do bị cáo Thạch Phi R điều khiển xe mô tô mang biển số 64E1-038.87, không chú ý quan sát để giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác khi tham gia giao thông, nên đã va chạm với người đi bộ cùng chiều phía trước làm họ té ngã rồi bị xe ô tô phía sau cùng chiều với xe bị cáo đụng vào gây ra cái chết. Càng nguy hiểm hơn là khi đang điều khiển xe mô tô bị cáo Thạch Phi R đã có sử dụng rượu, bia mà trong khí thở có nồng độ cồn vượt quá cao gấp hơn 30 lần so với quy định. Trong vụ việc này lỗi chính thuộc về bị cáo, còn anh Phan Tấn Đ đi bộ không đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình nên cũng có lỗi, nhưng chỉ là lỗi phụ. Xe ô tô tải (không rõ biển số) đi đúng làn đường quy định, sự việc xảy ra có yếu tố bất ngờ nên không có lỗi. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra càng ngày càng phức tạp có chiều hướng không giảm, do không chấp hành nghiêm luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường pháp luật trong đó có bị cáo, cho nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo;

đồng thời, còn răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, nhằm góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm xảy ra ở địa phương.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã có xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bản thân bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc Khmer; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại Phan Tấn Đ có một phần lỗi; đại diện gia đình bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là dân tộc Khmer sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo là lỗi chính gây tai nạn, nhưng gián tiếp gây hậu quả cho bị hại tử vong. Do đó, để chiếu cố đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ để chấp nhận một phần đơn kháng cáo để giảm hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận một phần đơn kháng cáo để giảm hình phạt cho bị cáo là có cơ sở. Quan điểm, ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý về việc bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ nên được chấp nhận. Riêng về hình phạt đề nghị áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ 03 năm đối với bị cáo thì không được chấp nhận.

[5] Về án phí: bị cáo thuộc trường hợp miễn án phí nên không đề cập.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 202; Điều 33; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Tuyên chấp nhận một kháng cáo của bị Thạch Phi R và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Xử phạt bị cáo **Thạch Phi R 09 (chín) tháng tù**, về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND H T: 02;
- CQTHADS H T: 01;
- CQTHAHS H T: 01;
- TG, BC, NBC: 06;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã L: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Tân